



**BẢN TIN**

# THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

CÔNG THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG NƯỚC NGOÀI - [WWW.VIETNAMEXPORT.COM](http://WWW.VIETNAMEXPORT.COM)

**2014**



## I. THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

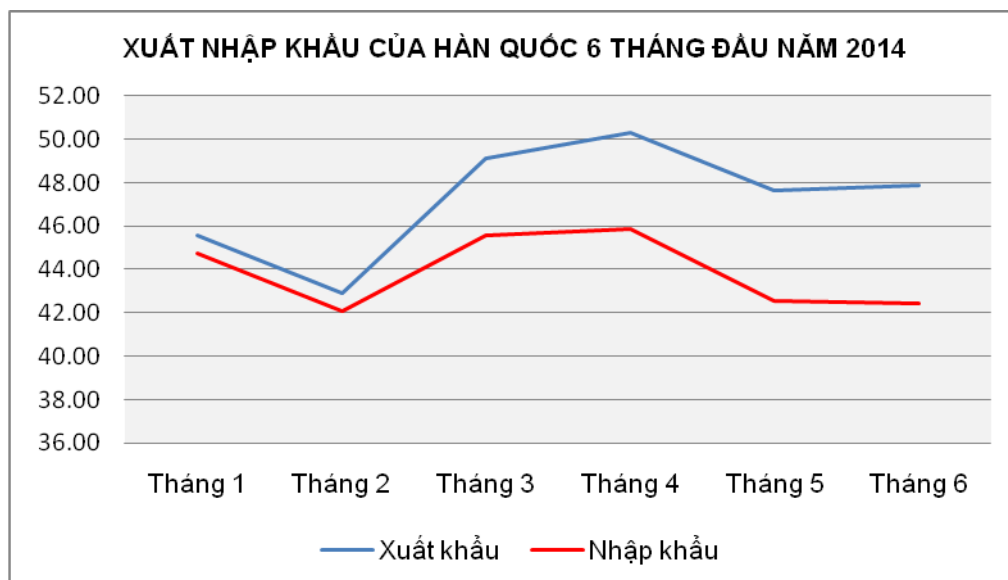
### 1. Xuất nhập khẩu của Hàn Quốc 6 tháng đầu năm 2014

Xuất khẩu của Hàn Quốc nửa đầu năm 2014 tăng trưởng ổn định với thặng dư thương mại dương và có xu hướng mở rộng.

#### TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU CỦA HÀN QUỐC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2014

Đơn vị: tỷ USD

	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6
Xuất khẩu	45.57	42.92	49.08	50.29	47.61	47.85
Nhập khẩu	44.75	42.06	45.54	45.85	42.52	42.40
Tổng kim ngạch	90.32	84.98	94.62	96.14	90.13	90.25
Thặng dư	0.82	0.86	3.54	4.44	5.09	5.45



Nguồn: Tính toán theo số liệu của Trung tâm thương mại quốc tế

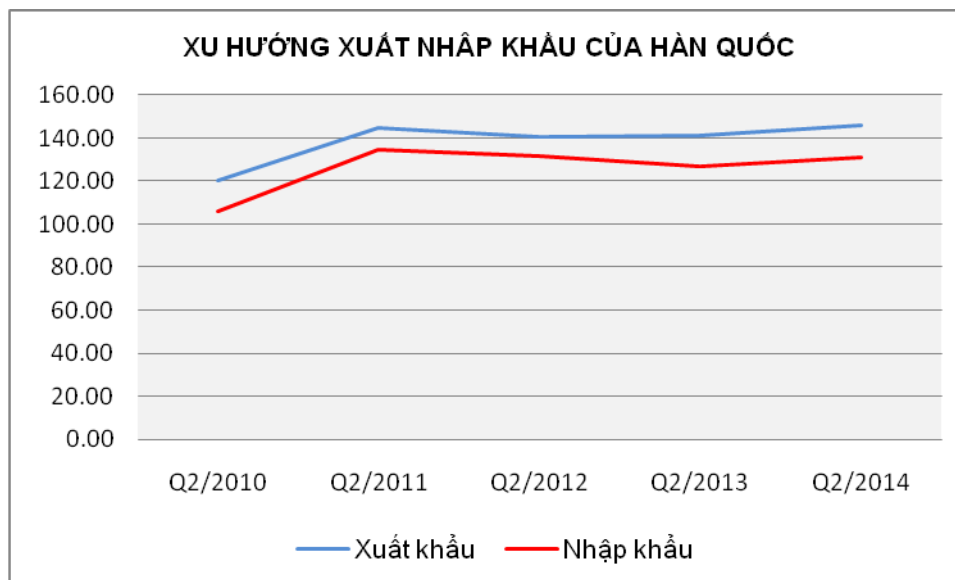
### 2. Xu hướng thị trường

6 tháng đầu năm 2014 kim ngạch xuất khẩu của Hàn Quốc đạt 145.75 tỷ USD, tăng 3.25% so với cùng kỳ năm 2013, kim ngạch nhập khẩu đạt 130.77 tỷ USD, tăng 3.17% so với cùng kỳ năm 2013. Thặng dư thương mại ổn định dương, đạt 14.98 tỷ USD.

## XU HƯỚNG XUẤT NHẬP KHẨU CỦA HÀN QUỐC

Đơn vị: tỷ USD, %

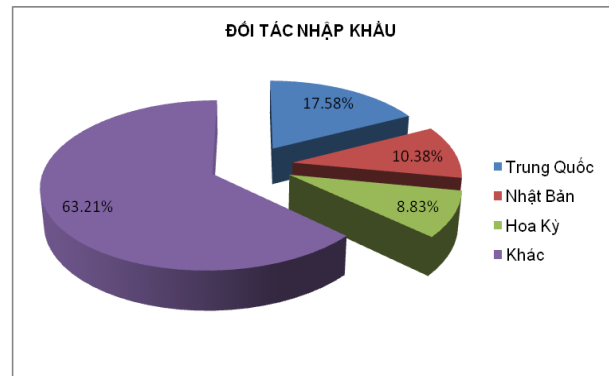
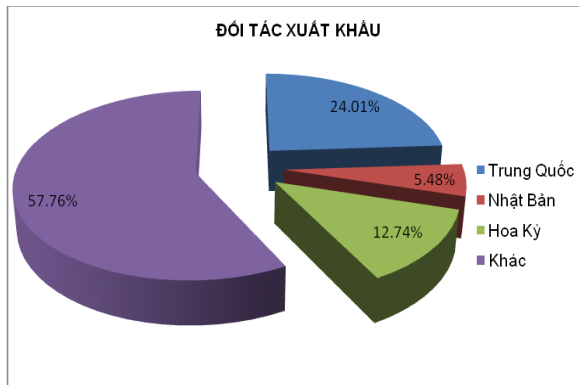
	Q2/2010	Q2/2011	Q2/2012	Q2/2013	Q2/2014
Xuất khẩu	120.31	144.50	140.50	141.16	145.75
Nhập khẩu	105.86	134.35	131.22	126.75	130.77
Tổng kim ngạch	226.17	278.85	271.72	267.91	276.51
Thặng dư	14.44	10.14	9.28	14.41	14.98
Tăng trưởng xuất khẩu	-	20.11	-2.77	0.47	3.25
Tăng trưởng nhập khẩu	-	26.91	-2.34	-3.40	3.17



Nguồn: Tính toán theo số liệu của Trung tâm thương mại quốc tế

### 3. Đối tác xuất nhập khẩu chính

Trung Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ vẫn là 3 đối tác xuất nhập khẩu lớn nhất của Hàn Quốc trong nhiều năm qua. Kim ngạch xuất nhập khẩu với 3 đối tác này chiếm hơn 40% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Hàn Quốc.



Trong đó, Trung Quốc là đối tác lớn nhất của Hàn Quốc chiếm tới 24.01% tổng kim ngạch xuất khẩu và 17.58% tổng kim ngạch nhập khẩu của Hàn Quốc, tuy nhiên cán cân thương mại ngày càng có xu hướng nghiêng về phía Trung Quốc.

		2009	2010	2011	2012	2013
Trung Quốc	Xuất khẩu	86.7	116.84	134.19	134.32	145.84
	Nhập khẩu	54.25	71.57	86.43	80.78	83.04
Nhật Bản	Xuất khẩu	21.77	28.18	39.68	38.8	34.69
	Nhập khẩu	49.43	64.3	68.32	64.36	60.02
Hoa Kỳ	Xuất khẩu	37.8	49.99	56.42	58.81	62.33
	Nhập khẩu	29.16	40.59	44.81	43.65	41.76

Nguồn: Tính toán theo số liệu của Trung tâm thương mại quốc tế

#### 4. Cơ cấu mặt hàng nhập khẩu

Đơn vị: triệu USD, %

HS	Mặt hàng	Q2/2014	Tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước (%)	Tỉ trọng trong tổng kim ngạch nhập khẩu (%)
854231	Mạch điện tử tích hợp, bộ chuyển đổi	3,689.03	-3.31	2.82
851770	Bộ phận điện thoại, điện thoại di động	1,466.19	142.27	1.12
854232	Thẻ nhớ	1,279.05	-10.04	0.98
848620	Máy và thiết bị dùng để sản xuất linh kiện bán dẫn và mạch điện tử tích hợp	1,276.01	43.38	0.98
854140	Thiết bị bán dẫn cảm quang, đốt phát sáng	743.91	-22.11	0.57
870332	Ô tô dung tích trên 1500 cc dưới 2500 cc	733.71	53.55	0.56

HS	Mặt hàng	Q2/2014	Tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước (%)	Tỉ trọng trong tổng kim ngạch nhập khẩu (%)
271113	Butan dạng lỏng	706.26	-4.27	0.54
720449	Phế liệu sắt thép	698.47	-25.20	0.53
901380	Thiết bị quang học, tinh thể lỏng	696.15	35.20	0.53
740311	Cực âm, các phần của cực âm	671.49	33.23	0.51
100590	Ngô	662.41	-2.51	0.51
853400	Mạch in	617.29	-14.43	0.47
300490	Dược phẩm theo đơn	597.26	3.09	0.46
760110	Nhôm chưa gia công	590.62	11.28	0.45
848180	Vòi, van dùng cho sấm	551.02	14.30	0.42
847330	Bộ phận, linh kiện của các loại máy xử lý dữ liệu	514.75	13.61	0.39
'271112	Propane dạng lỏng	495.85	-5.40	0.38
'740400	Phế liệu đồng	485.58	-0.12	0.37
'870323	Ô tô dung tích trên 2500 cc dưới 3000 cc	472.17	38.86	0.36

*Nguồn: tính toán theo số liệu của Trung tâm thương mại quốc tế*

## II. TRAO ĐỔI THƯƠNG MẠI VỚI VIỆT NAM

### 1. Xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Hàn Quốc 6 tháng đầu năm 2014

Sáu tháng đầu năm 2014 tổng kim ngạch giữa Việt Nam và Hàn Quốc đạt trên 6.9 tỷ USD chỉ tăng khoảng 1.7% so với cùng kỳ năm 2013. Trong đó xuất khẩu của Việt Nam sang Hàn Quốc đạt 1.725 tỷ USD, tăng 9.48% so với cùng kỳ năm 2013, nhập khẩu của Việt Nam từ đạt 5.23 tỷ USD giảm nhẹ 0.89% so với cùng kỳ năm 2013.

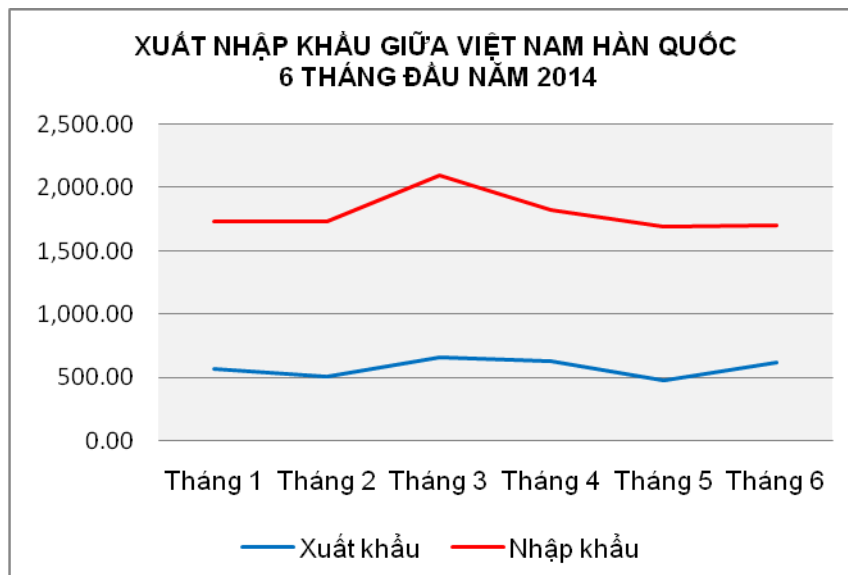
Thực tế là trong những năm gần đây, Việt Nam càng có xu hướng nhập khẩu nhiều từ Hàn Quốc nên thặng dư thương mại âm và có xu hướng ngày càng mở rộng. Nguyên nhân chính là khả năng cạnh tranh của Việt Nam còn yếu kém, do cơ cấu mất cân đối của nền kinh tế mất cân đối thương mại nhập khẩu nhiều các mặt hàng công nghiệp hoàn chỉnh, các mặt hàng tinh chế như xăng, linh kiện để doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam lắp ráp, ô tô, hàng tiêu dùng

### XUẤT NHẬP KHẨU GIỮA HÀN QUỐC VÀ VIỆT NAM 2014

Đơn vị: Triệu USD

	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6
Xuất khẩu	568.14	509.33	658.58	627.10	477.84	620.73
Nhập khẩu	1,737.01	1,732.71	2,096.25	1,828.35	1,696.39	1,707.87
Tổng kim ngạch	2,305.15	2,242.05	2,754.83	2,455.44	2,174.23	2,328.60
Thặng dư	-1,168.87	-1,223.38	-1,437.67	-1,201.25	-1,218.55	-1,087.14

Nguồn: tính toán theo số liệu của Trung tâm thương mại quốc tế

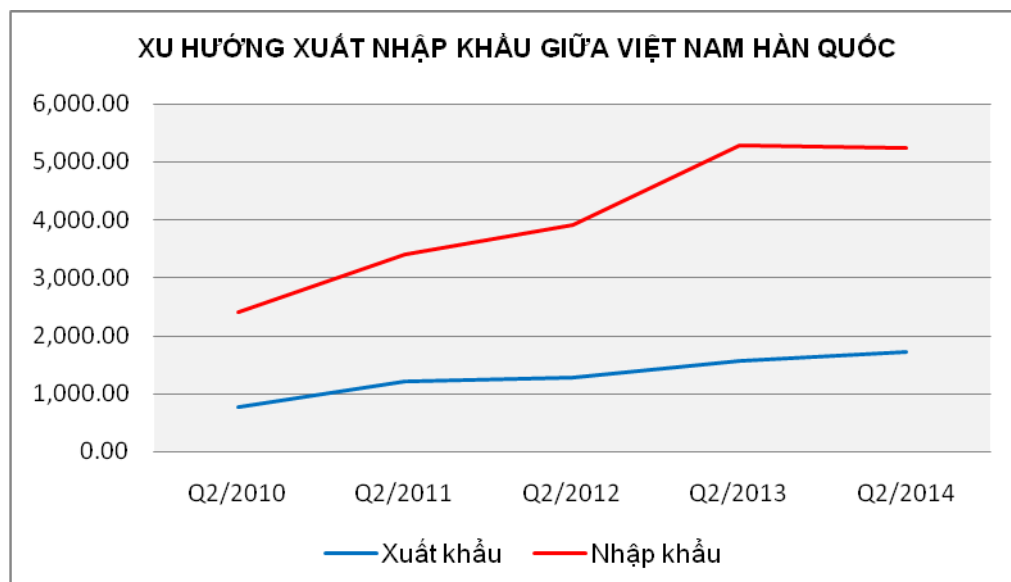


## XU HƯỚNG XUẤT NHẬP KHẨU GIỮA VIỆT NAM – HÀN QUỐC

Đơn vị: triệu USD

	Q2/2010	Q2/2011	Q2/2012	Q2/2013	Q2/2014
Xuất khẩu	767.79	1,207.00	1,287.39	1,562.15	1,725.66
Nhập khẩu	2,407.05	3,396.14	3,908.22	5,278.98	5,232.61
Tổng kim ngạch	3,174.83	4,603.14	5,195.61	6,841.13	6,958.27
Thặng dư	-1,639.26	-2,189.14	-2,620.83	-3,716.83	-3,506.95
Tăng trưởng xuất khẩu	-	36.39	6.24	17.59	9.48
Tăng trưởng nhập khẩu	-	29.12	13.10	25.97	-0.89

Nguồn: tính toán theo số liệu của Trung tâm thương mại quốc tế



### 2.2. Cơ cấu mặt hàng xuất khẩu sang Hàn Quốc

Đơn vị: triệu USD, %

HS	Mặt hàng	Q2/2014	Tăng trưởng	Tỉ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu
851770	Bộ phận điện thoại, điện thoại di động	50.04	103.64	2.90
030617	Tôm các loại (tôm sú, tôm thẻ chân trắng...)	49.58	102.73	2.87
854239	Mạch điện tử tích hợp	34.44	2,080.94	2.00

HS	Mặt hàng	Q2/2014	Tăng trưởng	Tỉ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu
150710	Dầu đậu nành đã hoặc chưa tinh chế	30.26	481.66	1.75
620343	Quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc nam	30.09	16.34	1.74
030759	Bạch tuộc đông lạnh, muối hoặc ngâm nước muối	29.94	97.74	1.73
853650	Cầu dao điện	29.21	6,075.90	1.69
640411	Giày dép thể thao có đế cao su hoặc nhựa	25.96	44.46	1.50
640399	Giày da tổng hợp, da, mũ da có đế cao su hoặc nhựa	24.94	3.63	1.45
852990	Máy hoặc thiết bị của máy ghi âm	23.94	-11.74	1.39
440131	Gỗ viên, dăm gỗ	22.29	842.68	1.29
630532	Túi, bao đựng hàng loại lớn có thể gấp, mở linh hoạt	21.72	11.96	1.26
'851712	Điện thoại di động hoặc điện thoại dùng cho magj không dây khác	21.13	703.88	1.22
440122	Vỏ gỗ, dăm bào từ các cây không thuộc họ lá kim	19.99	-20.67	1.16
620193	Áo khoác ngoài, áo choàng nam giới từ sợi nhân tạo	19.80	76.59	1.15
'620463	Quần dài, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc từ sợi nhân tạo	19.75	44.94	1.14
090111	Cà phê chưa rang và khử cafein	19.41	5.67	1.12
160521	Tôm đã chế biến và bảo quản không đựng trong hộp kín khí	19.39	52.54	1.12
030499	Thịt cá (chưa xay hoặc băm nhỏ) đông lạnh	18.63	-15.13	1.08
610910	Áo phông, áo may ô và các loại áo lót khác làm từ bông	18.48	-3.52	1.07

*Nguồn: Tính toán theo số liệu của Trung tâm thương mại quốc tế*

### III. QUY ĐỊNH VỀ NHẬP KHẨU HÀNG HÓA VÀO HÀN QUỐC

#### 1. Thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa vào Hàn Quốc

##### a. Chứng từ xuất nhập khẩu

Hiện nay thủ tục thông quan hải quan Hàn Quốc khá đơn giản. hệ thống xin phép nhập khẩu được thay thế bằng hệ thống khai báo nhập khẩu. Trừ các mặt hàng có mức độ rủi ro cao liên quan đến những vấn đề y tế cộng đồng, kiểm dịch, an ninh quốc gia và môi trường cần phải có chứng từ và yêu cầu kiểm tra bổ sung thì những mặt hàng nhập khẩu bởi những công ty không vi phạm luật thương mại sẽ được thông quan sau khi Hải quan chấp nhận tờ khai hải quan cho những mặt hàng đó và hàng hóa không cần phải kiểm tra bởi Hải quan. Nếu tờ khai hải quan đối với hàng nhập khẩu không có chi tiết gì về việc hàng hoá bị lỗi / hỏng... thì hàng hóa sẽ được phép thông quan.

Hàng hóa có thể được nhập khẩu trước khi khai báo nhập khẩu và trả thuế. Từ tháng 7/1999 các Cục Hải quan Hàn Quốc đã kết nối tất cả các cơ sở dữ liệu bằng hệ thống máy tính với các cơ quan có giao dịch xuất nhập khẩu (thủ tục cấp phép, giới thiệu, kiểm tra và kiểm dịch). Nhờ vậy, người xuất nhập khẩu chỉ cần khai báo xuất nhập khẩu hàng hóa qua máy tính, sau đó dữ liệu sẽ chuyển tới các cơ quan quản lý xuất nhập khẩu.

Danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu:

- Các ấn phẩm, thông tư, tờ rơi, băng đĩa hình, ghi hình, tác phẩm điêu khắc và các mặt hàng tương tự gây ảnh hưởng tới hiến pháp, an ninh quốc gia và trái với văn hóa truyền thống quốc gia;
- Hàng hóa có thể tiết lộ thông tin bí mật của chính phủ hoặc được sử dụng cho các hoạt động tình báo;
- Tiền xu, tiền tệ, ghi chú ngân hàng hoặc các giấy tờ có giá trị bị làm giả, sao chép bất chước.

Chứng từ nhập khẩu gồm có:

- Giấy phép nhập khẩu (đối với hàng hóa được yêu cầu);
- Vận đơn;
- Chứng nhận của Hải quan (theo điều 226 của Luật Hải quan Hàn Quốc);
- Danh sách đóng gói;
- Giấy chứng nhận xuất xứ;
- Đơn xin miễn giảm thuế (trường hợp hàng hóa thuộc diện được miễn giảm thuế).

##### **Giấy phép nhập khẩu**

Từ ngày 1/7/1996, để đơn giản hóa thủ tục nhập khẩu, chính phủ Hàn Quốc đã bỏ giấy phép nhập khẩu, mọi loại hàng hóa có thể được nhập khẩu tự do vào Hàn Quốc, trừ những loại hàng hóa đặc biệt: các loại hàng như dược phẩm và thiết bị y tế phải đăng ký nhập khẩu trừ trường hợp các loại hàng hóa này thuộc danh sách kiểm soát xuất nhập khẩu, hoặc các hàng hóa thuộc danh mục bị hạn chế hoặc bị cấm nhập khẩu.

Đối với những hàng hóa thuộc hạng mục kiểm soát xuất nhập khẩu thì đơn xin phép nhập khẩu phải được cấp bởi cơ quan chính phủ hoặc Hiệp hội ngành hàng có thẩm quyền. Đơn xin phép nhập khẩu phải nộp kèm hợp đồng mua bán, đơn chào hàng hoặc văn bản mà Ngân hàng hoặc Bộ phụ trách yêu cầu. Chỉ những thương nhân đã đăng ký mới được phép nhập khẩu hàng hóa bằng chính tên của họ.

Để được thông quan, những sản phẩm có liên quan tới y tế và độ an toàn như dược phẩm phải qua kiểm tra bổ sung hoặc phải có giấy chứng nhận của những tổ chức có thẩm quyền. Một số hạng mục hàng hóa đặc biệt (như pháo hoa, thuốc trái phép, những loài có nguy cơ tuyệt chủng...) phải được sự cho phép của Bộ trưởng Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng (MOCIE) trước khi nhập khẩu. Trong hầu hết các trường hợp, quá trình đăng ký phải được cơ quan địa phương có thẩm quyền bên xuất khẩu thực hiện.

Tờ khai có thể được lập tại văn phòng Hải quan trước khi tàu chở hàng cập cảng hoặc trước khi hàng hóa được dỡ tại khu vực kho ngoại quan. Trong cả hai trường hợp này, nếu tờ khai hải quan được chấp nhận, hàng hóa có thể được thông quan trực tiếp từ cảng mà không cần phải chuyển hàng vào kho ngoại quan. Nếu hàng phải chuyển vào kho thì cũng được giải phóng rất nhanh chóng. Sau khi tờ khai Hải quan được chấp nhận, nhà nhập khẩu thanh toán nhiệm vụ hải quan trong vòng 15 ngày kể từ khi tờ khai được chấp nhận.

Các yêu cầu về chứng từ đối với hàng hóa nhập khẩu các mặt hàng nhập khẩu vào Hàn Quốc cần phải có những chứng từ sau:

#### ***Hóa đơn thương mại***

- Mẫu đơn chuẩn hóa được sử dụng rộng rãi khi làm thủ tục xuất nhập khẩu tại Hàn Quốc
- Vận đơn: nhà nhập khẩu phải điền đầy đủ vào mẫu đơn của Ngân hàng mở L/C và phải ghi rõ cả tên và địa chỉ đơn vị nhận hàng.
- Phiếu đóng gói phải có tối thiểu 2 bản copy, 1 bản đính kèm thùng hàng, 1 bản gửi đến Ngân hàng đại diện (thường là ngân hàng mở LC). kèm theo đó là một bản mô tả chi tiết nội dung hàng hóa.

#### ***Giấy chứng nhận xuất xứ***

- Chỉ một số hàng hóa đặc biệt (thực phẩm, hạt giống rau, động vật nuôi và sản phẩm từ động vật, bao gồm cả len trơn và da, phải có giấy chứng nhận vệ sinh do cơ quan có thẩm quyền ở nước xuất xứ cấp), các sản phẩm dược và thiết bị y tế cần có giấy chứng nhận kiểm dịch. Còn các loại hàng hóa khác thì chỉ khi nhà nhập khẩu đòi hỏi hoặc có yêu cầu rõ trong thư tín dụng thì nhà xuất khẩu mới phải xin giấy chứng nhận xuất xứ. Hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ từ Việt Nam, các doanh nghiệp xin cấp giấy chứng nhận xuất xứ theo form AK tại các phòng quản lý xuất nhập khẩu hoặc khai báo qua hệ thống Ecosys của Bộ Công Thương.

- Đối với những sản phẩm được nhập khẩu lần đầu (ví dụ như thực phẩm có lợi cho sức khỏe), phải có những chứng từ cần thiết như giấy chứng nhận đã qua phân tích thành phần cấu thành và mô tả về phương pháp sản xuất.

#### **b. Yêu cầu về dán nhãn hàng hóa**

Các yêu cầu về dán nhãn hàng hóa được quy định áp dụng cụ thể cho từng loại sản phẩm. Nói chung, hàng nhập khẩu được yêu cầu dán nhãn viết bằng tiếng Hàn Quốc và phải chỉ rõ nước xuất xứ của hàng hóa.

Trên nhãn ghi rõ: Nước sản xuất; Tên và địa chỉ của nhà sản xuất và nhà nhập khẩu; Tên sản phẩm; Ngày sản xuất và số thứ tự của lô sản phẩm; Số lượng; Số đơn vị; Phương pháp bảo quản; Thành phần các chất.

### **c. Các quy định cần chú ý khác**

Hàn Quốc đã chấp nhận và thông qua hệ thống tiêu chuẩn ISO 9000 và hệ thống quản lý môi trường ISO, dựa trên những luật này. Hàn Quốc đã xây dựng luật điều chỉnh rất cụ thể. nên để thâm nhập thị trường Hàn Quốc, nhà xuất khẩu cần tìm hiểu các luật này để làm thủ tục phù hợp. Một số sản phẩm nhập khẩu phải tuân theo các luật về môi trường của Hàn Quốc: Động và thực vật có hại cho hệ sinh thái. hoang dại nguy hiểm điều chỉnh bởi Luật bảo vệ môi trường. Nước đóng chai; hóa chất xử lý nước và chai chứa nước điều chỉnh bởi Luật quản lý nguồn nước uống. Chất thải điều chỉnh bởi Luật kiểm soát chất thải. Xe động cơ điều chỉnh bởi Luật kiểm soát chất thải. Luật quy định tiếng ồn và độ rung và Luật bảo vệ môi trường không khí.

### **d. Tính thuế nhập khẩu**

Thuế hải quan: Hải quan Hàn Quốc sử dụng Hệ thống hài hòa (HS) là cơ sở cho việc thống kê thương mại và tính thuế hải quan. Tại Hàn Quốc áp dụng mức thuế 8% cho hầu hết các loại hàng hóa. giá trị tính thuế áp dụng trên giá thực tế trả cho nhà xuất khẩu cộng với phí bảo hiểm và vận chuyển (CIF).

Thuế giá trị gia tăng: được áp dụng cho tất cả các loại hàng hóa nhập khẩu, tỉ lệ áp dụng hiện nay là 10%, giá trị tính thuế áp dụng trên trị giá CIF của hàng hóa

Thuế tiêu thụ đặc biệt: áp dụng với một số loại hàng hóa đặc biệt như nước hoa. trang sức. gạc hươu (một số loại hàng hóa có giá trị hơn 2 triệu Won: máy ảnh và phụ kiện, đồng hồ giá cao, da thú và các sản phẩm từ da thú tỷ lệ thuế là 20%; đồ gỗ giá cao trị giá trên 5 triệu Won tỷ lệ thuế là 20%; ô tô có động cơ dung tích xi lanh hơn 2000 cc tỷ lệ thuế là 10%; ô tô có dung tích xi lanh hơn 800-2000cc tỷ lệ thuế là 5%)

Các loại thuế rượu. thuế giao thông vận tải. thuế tiêu thụ thuốc lá. thuế giáo dục sẽ áp dụng cho từng loại hàng hóa và tùy từng địa phương có tỉ lệ có thay đổi một chút.

## **2. Thủ tục thiết lập chi nhánh tại Hàn Quốc**

### ***Đăng ký với Ngân hàng ngoại thương Hàn Quốc (FEB)***

Một công ty nước ngoài muốn thành lập chi nhánh cần trình bày một tệp tài liệu về thành lập chi nhánh với một ngân hàng ngoại thương( Foreign Exchange Bank) (Bất cứ ngân hàng Hàn Quốc nào chịu trách nhiệm về trao đổi ngoại thương hoặc chi nhánh của Ngân hàng ngoại thương Hàn Quốc) tại Hàn Quốc

- Đơn xin thành lập chi nhánh
- Một giấy ủy quyền cho chi nhánh và đại diện chi nhánh chuẩn bị, thực thi việc đăng ký chi nhánh (tại Hàn Quốc thường thuê luật sư để thực hiện);

- Giấy ủy quyền cho người đại diện chi nhánh để thành lập và điều hành hoạt động chi nhánh của Hàn Quốc ;
- Giấy chứng nhận hoạt động của công ty mẹ hoặc giấy chứng nhận đăng ký hợp tác với công ty có trụ sở, chi nhánh tại Hàn Quốc (nếu có).

### ***Đăng ký với Tòa án***

Sau khi được Ngân hàng ngoại thương Hàn Quốc phê duyệt, căn cứ vào luật thương mại Hàn Quốc, một chi nhánh của một công ty nước ngoài phải được đăng ký với tòa án địa phương như một thực thể pháp lý. Tất cả các hoạt động sau đó sẽ được thực hiện dưới tên của pháp nhân các tài liệu cần thiết để đăng ký với tòa án địa phương bao gồm như sau:

- Một bản sao của các điều kiện sáp nhập của các công ty nước ngoài thành lập chi nhánh của Hàn Quốc;
- Một giấy chứng nhận của thông tin liên kết (Chứng nhận chi nhánh thiết lập trực thuộc công ty mẹ);
- Một giấy chứng nhận của công ty, quyết định về việc phê duyệt việc thành lập một chi nhánh ở Hàn Quốc và đại diện chi nhánh chỉ định;
- Một giấy ủy quyền cho chi nhánh và đại diện chi nhánh chuẩn bị, thực thi việc đăng ký chi nhánh (tại Hàn Quốc thường thuê luật sư để thực hiện);
- Chấp nhận bổ nhiệm có chữ ký của đại diện chi nhánh;
- Giấy chứng nhận chữ ký của đại diện chi nhánh (nếu người đại diện là một người nước ngoài).

Hơn nữa, để đăng ký các chi nhánh công ty phải cung cấp các thông tin sau đây của người đại diện chi nhánh: quốc tịch, ngày sinh (bản sao hộ chiếu hoặc giấy chứng nhận thường trú cho công dân Hàn Quốc) và địa chỉ ở Hàn Quốc (nếu có).

### ***Đăng ký thuế với Nhà chức trách Hàn Quốc***

Sau khi đăng ký với Ngân hàng ngoại thương Hàn Quốc (FEB), các chi nhánh Hàn Quốc cũng nên đăng ký với cơ quan thuế của Hàn Quốc. Những tài liệu này có thể làm tại địa phương:

- Thông báo về việc thành lập các văn phòng Hàn Quốc;
- Một giấy chứng nhận của công ty về việc phê duyệt việc thành lập một chi nhánh ở Hàn Quốc và đại diện chi nhánh chỉ định;
- Giấy chứng nhận đăng ký của Tòa án;
- Chứng nhận phê chuẩn từ FEB liên quan đến việc thành lập các chi nhánh của Hàn Quốc;
- Bản sao hợp đồng thuê văn phòng;
- Bản sao điều kiện sáp nhập của các công ty nước ngoài thành lập chi nhánh của Hàn Quốc;
- Bảng quyết toán ban đầu (Beginning balance sheet) và các mục cụ thể của bảng;
- Bản sao hộ chiếu của người đại diện chi nhánh của Hàn Quốc.

Sau khi hoàn thành quá trình đăng ký với cơ quan thuế, các chi nhánh Hàn Quốc sẽ nhận được một mã số thuế. Với mã số này, chi nhánh công ty có thể thực hiện các hoạt động của mình tại Hàn Quốc.

Thời gian từ khi nộp báo cáo cho ngân hàng đến khi lấy đăng ký với cơ quan thuế mất khoảng 2-3 tuần. Thời gian có thể kéo dài hơn trong trường hợp tài liệu và báo cáo đăng ký phải sửa chữa.

### **3. Lưu ý khi kinh doanh tại Hàn Quốc**

Khi xuất khẩu hàng hóa vào Hàn Quốc, đặc biệt là các mặt hàng thực phẩm thì các doanh nghiệp xuất khẩu thực phẩm của Việt Nam cần lưu ý: đảm bảo đầy đủ giấy tờ (vận đơn, hóa đơn thương mại, giấy chứng nhận xuất xứ, sơ đồ quy trình chế biến...); tiêu chuẩn sử dụng và giới hạn của các chất bảo quản, chất gây nghiện trong thực phẩm, dư lượng thuốc trừ sâu sử dụng trong canh tác nông nghiệp, các chất phụ gia và màu nhân tạo (hoá học) cho thực phẩm, chất tẩy trắng... Người tiêu dùng Hàn Quốc thường nói “không” với các loại thực phẩm chứa phẩm màu, chất phụ gia hay thậm chí là bột ngọt (mỳ chính). Ngoài ra, doanh nghiệp cần chú ý thông tin ghi trên nhãn hàng hoá: tên sản phẩm (bằng tiếng Anh và tiếng Hàn), tổng trọng lượng và trọng lượng tịnh, thông tin chi tiết về nhà sản xuất, thành phần nguyên liệu đã sử dụng, xuất xứ...

Do chính sách phát triển kinh tế dựa trên nền tảng văn hóa truyền thống nên người Hàn Quốc rất coi trọng những hiểu biết về văn hóa. Khi kinh doanh với đối tác Hàn Quốc thì việc hiểu biết về văn hóa Hàn Quốc cũng sẽ góp phần củng cố thêm những mối quan hệ làm ăn.

Thời gian tốt nhất trong năm để hẹn gặp mang tính chất công việc là từ tháng 2 đến tháng 6. Khi làm việc với đối tác Hàn Quốc nên có đối tác trung gian giới thiệu, vị trí của trung gian càng cao thì cơ hội làm việc với đối tác sẽ càng lớn.

Ngoài ra, các doanh nghiệp Việt Nam cần lưu ý tới phương thức bán hàng linh hoạt, điều này là hết sức cần thiết bởi lẽ doanh nghiệp Hàn Quốc chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ vì vậy họ thường mua những lô hàng nhỏ. Các doanh nghiệp Việt Nam cũng cần xem xét phương thức sử dụng đại lý bán hàng là các công ty Hàn Quốc thuộc thành viên của Hiệp hội các nhà nhập khẩu. Để xuất hàng sang thị trường này đây là phương thức phổ biến nhất vì một lượng lớn hàng nhập khẩu của Hàn Quốc là thông qua Hiệp hội này. Khi xuất khẩu vào Hàn Quốc doanh nghiệp trong nước nên sử dụng các đại lý ở đây, chứ không nên mua đứt bán đoạn. Bên cạnh đó cần quan tâm đến đặc điểm tiêu dùng của người Hàn Quốc. Đối với các sản phẩm thực phẩm, doanh nghiệp Việt Nam nên chú ý tới khẩu vị người Hàn Quốc. Ví dụ: cá khô, mực khô, mì ăn liền...phải tẩm gia vị cay hơn .

Người Hàn Quốc không ngại bàn công việc ngay tại bữa ăn, vì vậy có thể tạo dựng mối quan hệ thông qua những buổi hội họp thân mật giữa các thành viên.

Người Hàn Quốc là những người có tài thương thuyết trên thế giới, bạn nên tỏ thái độ bình tĩnh, khiêm tốn vì điều đó rất quan trọng trong văn hóa Hàn Quốc nhưng đồng thời cũng phải khẳng định khả năng của mình. Xong cần tránh nói quá nhiều về những thành tích kinh doanh trước đây.

Giữ ánh mắt nhìn thẳng khi nói chuyện với các doanh nhân Hàn Quốc. Điều này cũng hết sức quan trọng trong việc thể hiện tính thẳng thắn và mối quan tâm của bạn. Tuy nhiên, một số người Hàn Quốc không nhìn thẳng trong một thời gian dài khi người đối diện là người có địa vị hoặc đã cao tuổi nhằm thể hiện sự tôn trọng.

Nên hết sức kiên nhẫn, quá trình đi đến quyết định tại Hàn Quốc thường mang tính tập thể bởi vậy nó đòi hỏi thời gian dài

Đừng gọi tên người Hàn Quốc một cách trực tiếp bởi điều đó bị coi là bất lịch sự. Tên của người Hàn Quốc bắt đầu bằng họ. Cách đúng đắn để gọi tên người Hàn Quốc là thêm từ: ông, bà/cô cùng với họ của họ. Bạn nên gọi với chức vị tương ứng của đối tác cho đến khi được mời rõ ràng gọi theo cách khác.

Bạn không nên thể hiện sự chê trách một cách công khai. Cần cố gắng kiểm soát biểu hiện của khuôn mặt, tránh những biểu hiện làm mất mặt đối tác.

Đừng ra hiệu bằng tay hay xoa mặt, nói hoặc cười to cũng bị coi là bất lịch sự trong văn hóa Hàn Quốc.

### III. ĐỊA CHỈ HỮU ÍCH

#### 1. Các cơ quan đại diện thương mại

##### Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc

Địa chỉ	28-58. Samchong-Dong. Chongno-Ku.110-230. SEOUL. KOREA
Điện thoại	0082-2 739 2065; 738 2318 (Lãnh sự: 734 7948)
Fax	0082-2 739 2064;
Email	<a href="mailto:vndsqa@yahoo.com">vndsqa@yahoo.com</a>
Website	<a href="http://www.vietnamembassy-seoul.org">http://www.vietnamembassy-seoul.org</a>

##### Thương vụ Việt Nam tại Hàn Quốc

Địa chỉ	6th Fl.. Golden Bridge Bldg. 222 Chungjeongno 3-ga. Seodaemun-gu. Seoul. 120 708 Korea south
Điện thoại	0082-2364-3661
Fax	0082-2364-3664
Email	<a href="mailto:kr@moit.gov.vn">kr@moit.gov.vn</a>

##### Phòng Thương mại và công nghiệp Hàn Quốc (KCCI)

Địa chỉ	45. Namdaemurno 4- Ga Chung- Gu. SEOUL
Điện thoại	0082-2 3163114
Fax	0082-2 7579475
Email	<a href="mailto:trade@korcham.net">trade@korcham.net</a>
Website	<a href="http://english.korcham.net/">http://english.korcham.net/</a>

##### Tổ chức xúc tiến thương mại Hàn Quốc (KOTRA)

Địa chỉ	300-9. Yungok- Dong. Seocho-gu P.O.Box 101. SEOUL
Điện thoại	0082-2 346071114

Fax 0082-2 34607777  
Email [khong@kotra.or.kr](mailto:khong@kotra.or.kr)  
Website <http://english.kotra.or.kr/wps/portal/dken>

#### **Ngân hàng ngoại thương Hàn Quốc (KEB)**

Địa chỉ 181. 2Ga. Ulchiro. Jung-gu C.P.O. Box 2924. Seoul 100-793. Korea  
Điện thoại 0082-2-2003-3500  
Website <http://www.keb.co.kr>

#### **Ban trọng tài Thương mại Hàn Quốc (KCAB)**

Địa chỉ Trade Tower. WTC. 43<sup>rd</sup> Floor Samsung- dong. Kangnam- ku SEOUL  
135729. Korea south  
Điện thoại 0082-2 5512012  
Fax 0082-2 5512020  
Email [mohikan@kcab.or.kr](mailto:mohikan@kcab.or.kr)  
Website <http://www.kcab.or.kr>

#### **Hiệp hội các nhà nhập khẩu Hàn Quốc (KOIMA)**

Địa chỉ Hankangro 2-ka. Yongsan-ku. Seoul 140-875. Korea  
Điện thoại 0082-2 7921581/4  
Fax 0082-2 7854 373  
Email [koima@koima.or.kr](mailto:koima@koima.or.kr)  
Website <http://www.import.or.kr/>

## **2. Một số nhà nhập khẩu**

### **Một số danh bạ các nhà xuất nhập khẩu:**

<http://www.koreatradeworld.com/>  
[http://www.toocle.com/South\\_Korea/Buyers/](http://www.toocle.com/South_Korea/Buyers/)  
<http://www.korea-business-directory.com/>  
<http://www.southkoreapages.com>

### **Thực phẩm**

Tên công ty: MAIBANG., LTD  
Địa chỉ : 120 Garak – Dong, SongPa-Gu, Seoul, KOREA  
Điện thoại : 82 24087205 Fax : 82 24087206  
Email : [maibang@maibang.co.kr](mailto:maibang@maibang.co.kr)  
Website: [www.maibang.co.kr](http://www.maibang.co.kr)

Tên công ty: World Juice., Inc  
Điện thoại: # 1008, Sunil Technopia, 440 Sangdaewon – 1Dong, Jungwon-Gu,  
Seongnam-city, Gyeonggi-Do, 426-726, Korea  
Điện thoại : 82 317773466 Fax : 82 317773470  
Email : [worldjc@worldjuice.co.kr](mailto:worldjc@worldjuice.co.kr)  
Website: [www.worldjuice.co.kr](http://www.worldjuice.co.kr)

Tên công ty: SAMWON TRADE  
Điện thoại : 82 2-3789-3031 Fax : 82 2-756-1175  
Email : [jovys@naver.com](mailto:jovys@naver.com)  
Website: [www.jovys.co.kr](http://www.jovys.co.kr)

Tên công ty: HANSHIN INTERNATIONAL CORP.  
Địa chỉ : 4th floor, Hanshinn Bldg., 478-6, Bangbae 3 Dong, Seocho-Ku, Seoul, 137-820, KOREA  
Điện thoại : 25219181~9184 Fax : 25213444  
Email : [tys@hanshinn.com](mailto:tys@hanshinn.com)  
Website: [www.hanshinn.com](http://www.hanshinn.com)

Tên công ty: C.A.C. TRADING CO..LTD.  
Địa chỉ : Choong Ang B/D. 612-140. Banpo-Dong. Socho-Ku. Seoul.  
The Republic South Korea 1370-040  
Điện thoại : 02-533-3483-4; 02-533-3481 Fax : 02-533-3485  
Email : [sunnycoi@unitel.co.kr](mailto:sunnycoi@unitel.co.kr)  
Người liên hệ: Mr. Sun-Hee

Tên công ty: SUNG JI KOREA CORPORATION  
Địa chỉ : Room 2-54. Soosan-Dong. 100. Garak-Dong. Songpa-Gu. Seoul.  
Korea South republic 138-160  
Điện thoại : 016-305-2577  
Fax : 02-430-4535  
Email : [kckorea@hanmail.net](mailto:kckorea@hanmail.net)

Tên công ty: HYOLIM LTD.  
Địa chỉ : #624 Samil Plaza B/D. 837-26. Yoksam-Dong. Kangnam-Gu. Seoul.

South Korea 135-080

Điện thoại : 02-565-8611 Fax : 02-565-8610

Email : [hyolim@hyolimltd.com](mailto:hyolim@hyolimltd.com)

Người liên lạc : Michael Lim

Tên công ty: DAE MYEONG CORPORATION

Địa chỉ : 4F.#420-40. Allak 1-Dong. Dong Rae Gu. South Korea

Điện thoại : 82-051 526 3644 Fax : 82-051 526 3603

Email : [dmckorea@hotmail.com](mailto:dmckorea@hotmail.com)

Tên công ty: C-TRI

Địa chỉ : 778-1. Ilpae-Dong. Namyangiu. Kyunggi-Do. South Korea

Điện thoại : 82-31 557 0001 Fax : 82-31 554 0334

Email : [wspark@c-tri.co.kr](mailto:wspark@c-tri.co.kr)

Người liên lạc : Woong-Seok Park

Tên công ty: CHUNG SOOL CO..LTD

Địa chỉ : 10-167. Deaja-Dong. Dekyang-Gu. Goyang-Si. Gyeongg. South Korea 412-480

Điện thoại : 82-31 973 3311.82-31 962 7611 Fax : 82-31 9643376

Email : [chsl77@empal.com](mailto:chsl77@empal.com)

Người liên lạc : Jung Joung-Woon

### **Thủy hải sản**

Tên công ty Tae Myeong General Foods Co., Ltd.

Điện thoại 82 28243012~5

Fax 82 28247191

Email: [tmgf@tmgf.co.kr](mailto:tmgf@tmgf.co.kr)

Website: [www.tmgf.co.kr](http://www.tmgf.co.kr)

Tên công ty JUNGANG MEATS CO.. LTD  
Địa chỉ 330-7. Docksan-Dong. Geumcheon-Gu. Seoul. South Korea  
Điện thoại 822-894 0345/6  
Fax 822-805 5775  
Email: [jbannertek@naver.com](mailto:jbannertek@naver.com)

Tên công ty SUNG JI KOREA CORPORATION  
Địa chỉ Room 2-54. Soosan-Dong. 100. Garak-Dong. Songpa-Gu. Seoul. Seoul. Korea  
South  
Điện thoại 82 16 305-2577  
Fax 822 430-4535  
Email: [kckorea@hanmail.net](mailto:kckorea@hanmail.net)

Tên công ty DADA F&B CO.. LTD  
Địa chỉ 371-1. Jingan-District. Dongdaemoon-Ku. Seoul. Korea South  
Điện thoại 82 2 2242 3966  
Fax 82 2 2242 3968  
Email: [sangriol@hanmail.net](mailto:sangriol@hanmail.net)

Tên công ty C.A.C. TRADING CO..LTD  
Địa chỉ Choong Ang B/D. 612-140. Banpo-Dong. Socho-Ku. Korea South  
Điện thoại 82 2-533-3483-4.2-533-3481  
Fax 82 2-533-3485  
Email: [sunnycoi@uniĐiện thoại.co.kr](mailto:sunnycoi@uniĐiện thoại.co.kr)

Tên công ty FOODBANK CO.. LTD  
Địa chỉ 54-9 Munjung-Dong. Songpa-Gu. Seoul. Korea  
Điện thoại 0082-2443 4363  
Fax 0082-2406 8159  
Email [foodbank@foodbank.co.kr](mailto:foodbank@foodbank.co.kr)  
Website <http://www.foodbank.co.kr>

Tên công ty Joeun Seafood Co.. Ltd.  
Địa chỉ 187-8 Poi-Dong. Gangnam-Gu. Seoul 135-260 Korea Gangnam-Gu. Seoul. Korea  
South  
Mã bưu điện 135-260  
Điện thoại 0082- 32- 8863432  
Fax 0082- 32- 8863430  
Email [joeun@joeunseafood.com](mailto:joeun@joeunseafood.com)  
Website [www.joeunseafood.com](http://www.joeunseafood.com)

Tên công ty C.K. GLOBAL CO.. LTD.  
Địa chỉ 1St Fl. Kt&G Bd. 1449. Guweol-Dong. Namdong-Gu. Korea South  
Mã bưu điện 405841  
Điện thoại 0082 32 4411680/4  
Fax 0082 32 4411985/9  
Email [ckglobal@ckseafood.com](mailto:ckglobal@ckseafood.com)  
Website [www.ckseafood.com](http://www.ckseafood.com)

### **Hàng thủ công**

Tên công ty Yu Won Trading Co., Ltd.  
Địa chỉ: YuWon BLDG, 900-14 Daechi 4-dong, Gangnam-Gu, Seoul, Korea  
Điện thoại 82 25555131  
Fax 82 25551844  
Email [Yuwon@yuwonstar.com](mailto:Yuwon@yuwonstar.com)  
Website [www.yuwonstar.com](http://www.yuwonstar.com)

Tên công ty OTTHYANG CO., LTD  
Điện thoại 82 5053009960  
Fax 82 30331309960  
Email [otthyang@korea-lacquer.com](mailto:otthyang@korea-lacquer.com)  
Website [www.korea-lacquer.com](http://www.korea-lacquer.com)

Tên công ty DESIGN MALL  
Địa chỉ: Woomeong Building. 4F. 1617-38. Seocho-Dong. Seocho-Gu. Seoul.  
South Korea 133-877  
Điện thoại: 82 82 2 597 1306  
Fax : 82 82 597 1308  
Email : [bigidea@designmall.com](mailto:bigidea@designmall.com)  
Website : <http://www.designmall.com>

Tên công ty BALHAE CORPORATION  
Địa chỉ 2-1. 3rd floor. Junnong 3-dong. Dongdaemun-gu. Seoul-si  
Mã bưu điện 130-848

Điện thoại 0082-2-2215-2431  
Fax 0082-2-2215-2493  
Email [bravoemb@yahoo.co.kr](mailto:bravoemb@yahoo.co.kr)  
Website [www.embthread.co.kr](http://www.embthread.co.kr)

Tên công ty FINE21 CO LTD  
Địa chỉ Rm205 Koryeo B/D#544 Donwa-Dong, Mapo. Seoul. Korea South  
Điện thoại 0082-2 3272 0440  
Fax 0082-2 3272 0441  
Email [texfine@kornet.net](mailto:texfine@kornet.net)

Tên công ty International Beauty Production. Korea. inc  
Địa chỉ 43. Wang Bil Dong. Seo Gu. Inc cheon. Korea South  
Mã bưu điện 404-290  
Điện thoại 0082-32-567-7123  
Fax 0082-32-567-7051  
Email [ibpkorea@chollian.net](mailto:ibpkorea@chollian.net). [info@ibp-korea.com](mailto:info@ibp-korea.com)  
Website <http://ibp-korea.com>